

Số:459/BC-SYT

Thái Bình, ngày 17 tháng 11 năm 2017

BÁO CÁO
DỰ KIẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ NĂM 2017
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2018

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Năm 2017 là năm thứ hai trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016-2020 trong đó nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh bao gồm: tăng cường và nâng cao chất lượng công tác y tế dự phòng và chăm sóc sức khỏe nhân dân, chủ động phòng chống dịch bệnh, kiểm soát chặt chẽ vệ sinh an toàn thực phẩm, không để dịch bệnh lớn và ngộ độc thực phẩm đồng người xảy ra; củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế, mạng lưới y tế cơ sở; đẩy mạnh y học dân tộc, khuyến khích sản xuất và chữa bệnh bằng thuốc nam; phát triển và nâng cao năng lực của hệ thống khám, chữa bệnh tuyến huyện và tuyến tỉnh; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức và huy động sự tham gia của toàn xã hội vào công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

Tuy nhiên, đây cũng là năm ngành y tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn: Nguy cơ bùng phát quay trở lại của một số bệnh dịch nguy hiểm như sốt xuất huyết, tay chân miệng, cúm A; bệnh mới nổi có khả năng lây lan nhanh trên diện rộng với tỷ lệ tử vong cao như Zika... Nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân ngày càng tăng cao, đòi hỏi nhanh chóng, thuận lợi, chất lượng; tỷ lệ giường bệnh được cấp ngân sách/vạn dân và kinh phí hoạt động/giường bệnh còn thấp; tình trạng thiếu bác sĩ, bác sĩ có trình độ chuyên khoa và chuyên sâu; mạng lưới y tế trường học, xí nghiệp, doanh nghiệp... chưa được phát triển đồng bộ. Nhu cầu đầu tư xây dựng cơ bản và nâng cấp trang thiết bị y tế lớn; mặc dù đã nhận được sự hỗ trợ đầu tư tích cực của Trung ương và của tỉnh song mới chỉ đáp ứng một cách cơ bản so với yêu cầu của hoạt động chuyên môn. Ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, tai tệ nạn xã hội... vẫn chưa được kiểm soát. Nhận thức và sự tham gia của cộng đồng trong một số các lĩnh vực, vấn đề về y tế vẫn còn hạn chế.

Trước những thuận lợi và khó khăn trên, toàn ngành Y tế Thái Bình đã nỗ lực vượt bậc, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh; Sở Y tế báo cáo dự kiến kết quả hoạt động công tác y tế năm 2017 và đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thực hiện nhiệm vụ năm 2018 với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC Y TẾ 10 THÁNG NĂM 2017

1. Công tác y tế dự phòng

1.1. Phòng chống bệnh truyền nhiễm gây dịch

1.1.1. Tình hình dịch bệnh

Trong 10 tháng, toàn tỉnh không xảy ra dịch lớn và dịch bệnh nguy hiểm, ghi nhận tình hình mắc một số bệnh truyền nhiễm như sau:

- Sốt xuất huyết ghi nhận 710 trường hợp ở 225 xã, phường, thị trấn; lấy 699 mẫu xét nghiệm, có 344 mẫu dương tính với virus Dengue. Ghi nhận 83 ca bệnh nội sinh ở 39 xã; số còn lại là từ vùng dịch về (chủ yếu Hà Nội). Không có tử vong;

- 195 trường hợp tay chân miệng rải rác ở các huyện, thành phố chủ yếu ở độ 1 và độ 2^a; không hình thành ổ dịch;

- 04 trường hợp mắc bệnh liên cầu lợn ở người (Kiến Xương 02, Tiên Hải 01 và Vũ Thư 01), 01 bệnh nhân tử vong;

- 52 trường hợp mắc Viêm não vi rút trong đó 01 ca xét nghiệm dương tính với Viêm não Nhật Bản.

- Một số bệnh truyền nhiễm khác có số mắc/chết: Tiêu chảy 42.098/0, Hội chứng Cúm 29.703/0, Adenovirus 2.619/0, Lý a míp 417/0, Lý trực trùng 345/0, Quai bị 538/0, Thủy đậu 1.648/0,...

- Ghi nhận 19 ca bệnh Ho gà, các trẻ mắc ho gà đều chưa được tiêm phòng, không có tử vong. 01 trường hợp mắc bệnh Đại lâm sàng tại xã Chương Dương (Đông Hưng), bệnh nhân tử vong ngày 27/4/2017.

- Không phát hiện trường hợp nào nghi ngờ nhiễm vi rút Zika, cúm gia cầm và bệnh do liên cầu lợn ở người trên địa bàn.

1.1.2. Công tác chỉ đạo phòng chống dịch

Hệ thống YTDP đã thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc tăng cường, đẩy mạnh các hoạt động phòng chống dịch bệnh trên toàn địa bàn; trong đó, tập trung cho công tác giám sát chủ động, phát hiện sớm, xử lý kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm gây dịch, phối hợp tốt trong giám sát dịch chủ động tại các bệnh viện và thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế và UBND tỉnh, đã tổ chức giám sát chặt chẽ để phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh cúm A(H7N9) và vi rút Zika; tiếp tục triển khai thực hiện Công điện số 1106/CĐ-TTG ngày 27/7/2017

của Thủ tướng chính phủ và Chỉ thị số 22/CTUBND ngày 01/8/2017 của UBND tỉnh về tăng cường phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết Dengue nhằm giảm số mắc, không để dịch bùng phát lớn, tránh tử vong, ngành đã chỉ đạo các đơn vị:

- Tăng cường củng cố, chỉ đạo hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều phối thường xuyên các hoạt động phòng, chống dịch; tập trung cho công tác vệ sinh môi trường, xử lý triệt để các vật phế thải, nơi ứ đọng nước, vật chứa nước trong từng hộ gia đình, công sở để cắt đứt nguồn phát sinh bọ gậy của muỗi vẫn truyền bệnh.

- Các ngành, UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội nhất là Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn TNCSHCM, Hội Nông dân, Uỷ ban MTTQ... huy động rộng rãi các nguồn lực để triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch nhất là tại các ổ dịch trọng điểm.

- Phối hợp chặt chẽ với Đài PTTH tỉnh và Báo Thái Bình tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo về các biện pháp phòng chống dịch bệnh chung và một số bệnh nguy hiểm có khả năng xâm nhập cao vào cộng đồng, các biện pháp phát hiện, phòng ngừa bệnh tại gia đình và cộng đồng.

- Chủ động phối hợp với ngành GDĐT triển khai mạnh, đồng loạt các hoạt động phòng chống dịch trong nhà trường: thực hiện vệ sinh, cải thiện môi trường thường xuyên tại các trường học; tuyên truyền, hướng dẫn cho giáo viên, học sinh về phòng chống bệnh dịch và lan tỏa về các hộ gia đình.

- Các đơn vị y tế trên địa bàn đảm bảo công tác tham mưu thường xuyên cho Ban chỉ đạo các hoạt động phòng chống dịch và luôn sẵn sàng về nhân lực, thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị phòng chống dịch.

- Triển khai thực hiện chặt chẽ Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm của tỉnh năm 2017 (*Kế hoạch số 13/KH-UBND* ngày 24/02/2017) và Quyết định 3091/QĐ-BYT ngày 03/7/2017 về “Hướng dẫn giám sát trọng điểm lồng ghép bệnh sốt xuất huyết Dengue, bệnh do vi rút Zika và Chikungunya”; thực hiện nghiêm túc Công văn số 1266/DP-DT ngày 13/10/2017 của Cục Y tế dự phòng về tăng cường phòng chống dịch bệnh sau mưa lũ.

1.2. Kết quả thực hiện một số chương trình y tế

1.2.1. Đảm bảo An toàn vệ sinh thực phẩm

Tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm của tỉnh ban hành Kế hoạch số 88/KH-BCĐ ngày 30/12/2016 về việc đảm bảo ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu và mùa Lễ hội Xuân 2017; Kế hoạch số 169/KH-BCĐ ngày 01/9/2017 về ATTP trong dịp Tết Trung thu 2017.

Tham mưu cho Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện Kết luận 11-KL/TW ngày 19/01/2017 của Ban Bí thư về việc “Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới”; Phối hợp với các Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Công thương tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức, đón tiếp và làm

việc với Đoàn công tác của Quốc hội về giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATTP giai đoạn 2011-2016”.

Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm 6 tháng năm 2017; tham gia, góp phần đảm bảo công tác y tế cho Đoàn công tác của Thủ tướng Chính phủ, cho Hội nghị Xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tỉnh Thái Bình, Lễ kỷ niệm 70 năm thành lập Lực lượng Vũ trang tỉnh và Hội nghị của Ban Dân vận Trung ương tại tỉnh.

Phối hợp với Đài PTTH tỉnh xây dựng và phát 20 chuyên mục phát thanh với các chủ đề trọng tâm trên sóng phát thanh toàn tỉnh; viết 05 bài báo với nội dung các hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh gửi đăng tại Website của Cục ATTP, Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Thái Bình và trang thông tin Trung tâm TT-GDSK tỉnh.

Các đoàn liên ngành, chuyên ngành đã tiến hành kiểm tra, xử lý 9.688 lượt cơ sở, số cơ sở đạt là 7.678 cơ sở (79,2%); số cơ sở vi phạm là 1.763 cơ sở, trong đó số cơ sở bị cảnh cáo là 225, số cơ sở bị phạt tiền là 167 với tổng số tiền phạt 310,65 triệu đồng; ngoài ra đã tịch thu, tiêu hủy 7 kg mì chính không có nhãn mác quy định, 05 kg bột ngọt giả bao bì nhãn hiệu Ajinomoto, 298 lít rượu các loại không đồng nhất về chủng loại, 3,5 kg sứa đóng gói quá hạn sử dụng và 600 kg da, mỡ lợn không rõ nguồn gốc xuất xứ, tạm giữ 350 kg đường Thái Lan đóng gói giả hàng Việt Nam.

Tổ chức hội nghị triển khai Quyết định 1246/QĐ-BYT ngày 31/3/2017 của Bộ Y tế về “Hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống” và các văn bản pháp luật về an toàn thực phẩm cho 274 người thuộc các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức thẩm định cấp mới 175, cấp đổi 04 giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; số sản phẩm được tiếp nhận công bố hợp quy, công bố phù hợp quy định ATTP là 151 sản phẩm, gia hạn 09 sản phẩm; cấp 1.885 giấy xác nhận kiến thức ATTP cho người sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cấp 03 giấy xác nhận nội dung quảng cáo dưới hình thức hội nghị cho 03 sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Trong 10 tháng năm 2017, trên địa bàn tỉnh xảy ra vụ NDTP: tối 27/10, tại gia đình trú tại thôn Tràng Quang (Trọng Quan-Đông Hưng) tổ chức liên hoan nhân dịp có nhà mới, có 07 người bị ngộ độc được chuyển lên cấp cứu tại Bệnh viện Bạch Mai; đến chiều ngày 30/10, 06 người đã được ra viện, một bệnh nhân được chuyển về BVĐK tỉnh điều trị trong tình trạng tiêu cơ vân nhẹ; nguyên nhân do ngộ độc alcaloid có trong cà gai ngâm rượu.

1.2.2. Phòng chống HIV/AIDS

Công tác tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS cho các đối tượng nguy cơ cao và người lao động xa nhà trở về địa phương trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017 được các ngành, đoàn thể và địa phương tích cực triển khai thực hiện.

Phối hợp các ngành, các địa phương tăng cường công tác thông tin tuyên truyền và giáo dục về phòng, chống HIV/AIDS nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 và Tháng Thanh niên 03/2017; tổ chức các hoạt động nhân tháng chiến dịch dự phòng lây truyền mè con trên địa bàn tỉnh từ ngày 01-30/6/2017.

Tổ chức Hội thảo chuyển giao và tiếp nhận bệnh nhân điều trị HIV/AIDS với sự tham gia của Bộ Y tế, BHYT, các Tổ chức quốc tế (USAIDS, CDC, PEPFA, HAIVN, FHI, HFG) và các đơn vị liên quan; tổng hợp, báo cáo về tình hình dịch HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh tại hội nghị do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức.

Khai trương, đi vào hoạt động 02 phòng khám ngoại trú OPC mới cho người nhiễm HIV/AIDS tại BVĐK Tiền Hải và BVĐK Quỳnh Phụ.

Luỹ tích số người nhiễm HIV được quản lý đến ngày 25/10/2017 là 3.284 người nhiễm HIV/AIDS, số bệnh nhân AIDS còn sống là 1.405 người. 252 xã, phường, thị trấn đã phát hiện người nhiễm HIV/AIDS.

Tiếp nhận và điều trị Methadone cho 1.331 người nghiện ma túy tại 09 cơ sở điều trị (Trung tâm PC HIV/AIDS: 189; TTYT Thành phố: 256; Đông Hưng: 118; Vũ Thư: 100; Quỳnh Phụ: 173; Hưng Hà: 141; Tiền Hải: 163; Kiến Xương: 77 và Thái Thụy: 114). Khai trương 03 điểm cấp phát Methadone tại trạm y tế xã Vũ Tiến (Vũ Thư), Thị trấn Hưng Nhân (Hưng Hà) và An Lễ (Quỳnh Phụ), nâng tổng số lên 07 điểm (*04 điểm đã khai trương tháng 8/2017*).

Duy trì hiệu quả hoạt động điều trị ARV cho 1.154 bệnh nhân, lũy tích đến hết tháng 10 đã có 1.629 người được điều trị; tư vấn phơi nhiễm cho 06 trường hợp phơi nhiễm HIV và cấp thuốc miễn phí điều trị cho 02 trường hợp.

1.2.3. Dân số - Kế hoạch hóa gia đình

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đợt hoạt động mạnh truyền thông lồng ghép, cung cấp dịch vụ Dân số - SKSS/KHHGĐ năm 2017; chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 tại tất cả các huyện, thành phố và Kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7.

Tham mưu cho Tổng cục Dân số-KHHGĐ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng dân số thông qua xây dựng và mở rộng hệ thống sàng lọc trước sinh và sơ sinh tại tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020” và tổ chức khai trương và cắt băng khánh thành Trung tâm sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh tỉnh Thái Bình tại Bệnh viện Phụ sản An Đức (31/3/2017), tổ chức hội thảo góp ý cho dự thảo Đề án sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh giai đoạn 2017 - 2020 cho 31 tỉnh phía Bắc;

Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng giai đoạn 2017-2025; Đề án Kiểm soát mắt cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025 (Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 23/5/2017)

Xây dựng Kế hoạch số 29/KH-SYT ngày 11/4/2017 về công tác dân số-kế hoạch hóa gia đình năm 2017; Kế hoạch số 14/KH-CCDS ngày 26/7/2017 của Chi cục Dân số - KHHGĐ về việc tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Dân số-KHHGĐ cho cộng tác viên dân số kiêm nhân viên Y tế thôn, tổ dân phố.

Phối hợp Tạp chí Thi đua khen thưởng Trung ương tuyên truyền về thực trạng và thách thức của công tác Dân số-KHHGĐ của tỉnh trong giai đoạn hiện nay; với Ban quản lý Đề án 818 Trung ương tổ chức triển khai Đề án “Xã hội hóa cung cấp phương tiện tránh thai và dịch vụ KHHGĐ/SKSS giai đoạn 2015-2020” tại huyện Hưng Hà.

Duy trì hoạt động các dự án, mô hình: Dự án Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGĐ; dự án Tầm soát các dị dạng, bệnh tật bẩm sinh và kiểm soát mắt cân bằng giới tính khi sinh; dự án nâng cao năng lực, truyền thông và giám sát,...; đề án Kiểm soát dân số các vùng biển đảo và ven biển.

1.2.4. Chăm sóc sức khỏe sinh sản – Phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em

Chỉ đạo các đơn vị tuyến trước đẩy mạnh hoạt động giám sát trong dịp Tết Nguyên đán về công tác CSSKSS và PCSDD trẻ em tại các cơ sở dịch vụ tuyến xã, phường, thị trấn; triển khai thực hiện Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 11/8/2017 về tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh nhằm giảm tử vong mẹ, tử vong sơ sinh.

Tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2020 theo hướng dẫn tại Quyết định 4177/QĐ - BYT ngày 03/8/2016 của Bộ Y tế) và Kế hoạch hành động quốc gia về dự phòng và kiểm soát ung thư cổ tử cung tỉnh Thái Bình giai đoạn 2016-2025 theo Quyết định 5240/QĐ-BYT ngày 23/9/2016 của Bộ Y tế.

Triển khai thực hiện Thông tư số 38/2016/BYT quy định một số biện pháp thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ tại các cơ sở khám, chữa bệnh; triển khai kế hoạch thực hiện Tháng hành động vì trẻ em từ 01-30/6/2016 với chủ đề "*"Triển khai Luật trẻ em và phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em"*"; phát động hưởng ứng ngày Vi chất dinh dưỡng năm 2017 theo thông điệp "*"Vi chất dinh dưỡng giúp nâng sức khỏe, trí tuệ, tầm vóc và chất lượng cuộc sống"*".

Tiếp tục chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ các đơn vị tuyến trước triển khai đợt hoạt động mạnh và chiến dịch tăng cường tuyên truyền vận động lòng ghép cung cấp dịch vụ CSSKSS-KHHGĐ đợt I năm 2017; xây dựng, triển khai kế hoạch giám sát chuyên đề “Đánh giá hoạt động khám, quản lý thai tại trạm y tế năm 2017”; tổ chức nhiều lượt giám sát hoạt động CSSKSS và PCSDD TE tại tuyến cơ sở.

Tham gia “Lễ phát động tháng hành động vì trẻ em” và diễn đàn trẻ em cấp tỉnh - chủ đề trẻ em với vấn đề phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em do Sở Lao động - Thương binh-Xã hội tổ chức.

Hướng dẫn sử dụng biểu đồ theo dõi tăng trưởng trẻ dưới 60 tháng cho 8 trưởng khoa SKSS-PC SDD trẻ em của 8 Trung tâm y tế huyện, thành phố; kết

quả cân, đo ngày 01/6/2017: SDD thể cân nặng/tuổi 11,0% (giảm 0,8% so với 2016), SDD thể chiều cao/tuổi 14,8% (giảm 1,3% so với năm 2016).

Dự thảo báo cáo kết quả hoạt động giám sát chuyên đề của Trung tâm CSSKSS về “Đánh giá hoạt động khám, quản lý thai tại trạm y tế năm 2017” tại 30 xã phường thuộc 08 huyện, thành phố.

Tổng số ca nạo phá thai là 7.350 ca, tỷ số nạo phá thai 0,4 giảm 0,08 so với cùng kỳ năm 2016, không có tử vong mẹ do nạo phá thai; tỷ lệ chấp nhận các biện pháp tránh thai hiện đại của cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ là 74,0% (255.994/345.855) giảm 0,5 so với cùng kỳ 2016.

1.2.5. Tiêm chủng mở rộng

Duy trì tiêm chủng thường xuyên cho trẻ dưới 01 tuổi và phụ nữ có thai, đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng (*chi tiết Phụ lục 3*). Công tác tổ chức buổi tiêm chủng được các điểm tiêm thực hiện đúng quy định.

Tổ chức triển khai Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia do Tổ chức PATH tài trợ; ngày 22/5/2017, Sở Y tế đã ban hành Công văn số 633/SYT-NVY về việc thực hiện quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia và tiếp nhận chuẩn kết nối (API); phối hợp với TTYT các huyện, thành phố tổ chức tập huấn cho 490 cán bộ tuyến xã và các bệnh viện triển khai phần mềm tiêm chủng quốc gia từ ngày 25/5/2017.

Chỉ đạo hoàn thiện các thủ tục công nhận cơ sở đủ điều kiện thực hiện tiêm chủng theo hướng dẫn tại Công văn số 321/YTDP-TCMR ngày 12/10/2017

1.2.6. Phòng chống Sốt xuất huyết – Sốt rét

Triển khai mạnh mẽ các hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh do sốt xuất huyết ghép với phòng chống bệnh do vi rút Zika; đảm bảo việc truyền thông đúng, chính xác và nhằm thu hút sự quan tâm, ủng hộ của dư luận, chính quyền, ban ngành đoàn thể và cộng đồng tiến tới năm thứ 7 cộng đồng ASEAN phòng chống sốt xuất huyết.

Giám sát côn trùng tại 12/53 điểm, giám sát thường xuyên tại các xã trọng điểm có nguy cơ 47/171, giám sát trọng điểm 48/192; tập huấn giám sát, phát hiện, xử lý ổ dịch cho 970 cán bộ và điều tra 67 ổ dịch và xử lý ổ dịch nội sinh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai truyền thông nhân ngày Thế giới phòng chống sốt rét 25/4 (năm 2017 là năm thứ 10) với thông điệp "**"Hãy cùng thu hẹp khoảng cách phòng ngừa"**"; tăng cường triển khai công tác quản lý đối tượng nguy cơ từ vùng sốt rét về trong dịp nghỉ lễ 30/4-01/5/2016.

Giám sát dịch tễ sốt rét được 288 lượt đạt 75% kế hoạch giao, các hoạt động điểm kính tại 08 huyện, thành phố giám sát được 66/88 đạt 75%, khoa truyền nhiễm bệnh viện đa khoa tỉnh và huyện, thành phố 18/24 đạt 75%; 02 bệnh nhân sốt sét ác tính được chẩn đoán và điều trị kịp thời, đúng phác đồ (so với cùng kỳ 2016 giảm 01 trường hợp).

Tổng số liều điều trị sốt rét đã dùng 915, trong đó điều trị bệnh nhân sốt rét 02, cấp tự điều trị 913 tăng; số lam máu phát hiện đối tượng nghi sốt rét 1.030 (giảm so với cùng kỳ năm 2016 là 509 lam).

1.2.7. Chăm sóc sức khỏe tâm thần cộng đồng

Duy trì có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe tâm thần cho nhân dân trong toàn tỉnh để nâng cao nhận thức về sức khỏe tâm thần, phát hiện các triệu chứng khởi phát, tái phát để đưa người bệnh đến khám và điều trị kịp thời; đảm bảo đủ thuốc cấp phát cho bệnh nhân tại cộng đồng theo kế hoạch.

Công tác quản lý, khám, chữa bệnh người bệnh tâm thần xã hội tại cộng đồng tiếp tục được duy trì tại 100% các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

9 tháng, tổng số bệnh nhân tâm thần xã hội được quản lý điều trị đến nay là 7.394, trong đó: bệnh nhân tâm thần phân liệt 4.537 và bệnh nhân động kinh 2.857; đến 30/9/2017, đã tiếp nhận thêm 177 bệnh nhân tâm thần xã hội mới (142 tâm thần phân liệt và 35 động kinh).

1.2.8. Phòng chống Lao

Đẩy mạnh việc phát hiện nguồn lây tại cộng đồng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát và quản lý bệnh nhân điều trị theo phác đồ cũng như việc cấp phát thuốc và giám sát dùng thuốc của bệnh nhân; bổ sung điểm kính phát hiện vi khuẩn Lao và tăng cường phát hiện Lao trẻ em tại Thái Bình.

Tăng cường kiểm soát chặt chẽ các bệnh nhân nghi lao kháng thuốc để tư vấn, vận động lấy bệnh phẩm chẩn đoán đồng thời quản lý giám sát các trường hợp đã được duyệt điều trị lao kháng thuốc; chỉ đạo các tuyến phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý chương trình chống lao.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng nhân ngày chống lao Thế giới 24/3/2017 với chủ đề “*Tôi không sợ bệnh lao, tôi sợ sự xa lánh và vô cảm của xã hội*”.

Tổng số có 12.097 lượt bệnh nhân đến khám bệnh, 12.352 bệnh nhân được xét nghiệm đờm; tổng số bệnh nhân phát hiện 1.089 trong đó số bệnh nhân lao phổi AFB (+) là 537.

1.2.9. Phòng chống Phong

Khám lồng ghép phát hiện bệnh phong trong khám chữa bệnh hàng ngày được duy trì thực hiện tại 286 trạm y tế xã, phường, thị trấn và 12 Bệnh viện đa khoa huyện, thành phố.

Duy trì tốt công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe về bệnh phong xuống tận cơ sở xã, phường, thị trấn (2.574 lần) cùng các BVĐK và TTYT huyện, thành phố; trên đài phát thanh và truyền hình tỉnh 06 lần.

Tổ chức thực hiện khám lồng ghép cho 840.229 lượt người (96% kế hoạch năm), theo dõi và quản lý 90 người tại 63 xã, phường, thị trấn trong đó giám sát 05 bệnh nhân và 01 bệnh nhân phong đang điều trị.

1.2.10. Các chương trình khác vẫn đảm bảo chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra.

2. Công tác khám, chữa bệnh

2.1. Khám, cấp cứu và điều trị

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Y tế và UBND tỉnh về tăng cường công tác y tế trong dịp Tết Đinh Dậu 2017; Sở Y tế đã chỉ đạo tất cả các đơn vị tập trung ưu tiên tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trong dịp Tết (*Công văn 24/SYT-NVY* ngày 17/01/2017), đồng thời thành lập các đoàn kiểm tra, đánh giá chế độ thường trực cấp cứu trong những ngày Tết (*Kế hoạch 06/KH-SYT* ngày 20/01/2016) tại các đơn vị.

Duy trì tổ chức tốt công tác thường trực cấp cứu và khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường các biện pháp phòng chống rét, chống nóng cho người bệnh; đảm bảo hoạt động thông suốt của đường dây nóng, sớm tiếp nhận và giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của người bệnh;... không để tai biến nghiêm trọng xảy ra.

Tổ chức Hội nghị báo cáo đoàn công tác của Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt nam về tình hình kết quả công tác khám chữa bệnh BHYT và đề nghị giải quyết những vướng mắc khó khăn trong thực hiện chính sách khám chữa bệnh BHYT tại các cơ sở y tế trong tỉnh.

Tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế về kết quả 01 năm thực hiện Thông tư 43/2015/TT-BYT ngày 26/11/2015 quy định về nhiệm vụ và hình thức tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác xã hội của bệnh viện; tăng cường chỉ đạo các cơ sở tổ chức kỷ niệm “Ngày Công tác xã hội Việt Nam” 25/3; báo cáo Bộ Y tế về thi hành Luật Khám bệnh, chữa bệnh và một số kiến nghị, đề xuất sửa đổi và bổ sung Luật; góp ý dự thảo Thông tư quy định điều trị ban ngày tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Chỉ đạo các bệnh viện trên địa bàn về tăng cường thực hiện, kiểm tra, đôn đốc việc tiếp nhận, khám, điều trị, tư vấn và phục hồi sức khỏe, giám định pháp y và pháp y tâm thần cho trẻ em bị xâm hại tình dục; tiếp tục chấn chỉnh và thực hiện khảo sát sự hài lòng người bệnh và của nhân viên y tế.

Tổ chức lớp đào tạo nghiệp vụ công tác xã hội và quản lý chất lượng bệnh viện cho cán bộ làm công tác xã hội và chất lượng bệnh viện tại các bệnh viện; tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về kiến thức y học quốc phòng cho cán bộ y tế thuộc Bệnh viện dã chiến dự bị động viên năm 2017.

Chỉ đạo các đơn vị chạy thận nhân tạo rà soát lại toàn bộ quy trình chạy thận nhân tạo thực hiện tại đơn vị, từ việc khám bệnh trước khi chạy thận, quy trình vận hành máy, thuốc, hóa chất, vật tư, cán bộ thực hiện kỹ thuật để bổ sung kịp thời đảm bảo thực hiện đúng quy chuẩn chạy thận nhân tạo; tổ chức tập huấn và có phương án phối hợp trong cấp cứu sốc phản vệ.

Triển khai kế hoạch kiểm tra “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, quản lý chất thải y tế tại một số đơn vị; phối hợp thực hiện tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế

và triển khai kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2017.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức Hội nghị Khoa học điều dưỡng, Đại hội đại biểu Hội Điều dưỡng lần thứ V nhiệm kỳ 2017-2022 và Kỷ niệm 24 năm ngày thành lập Hội Điều dưỡng Thái Bình (1993-2017).

Chỉ đạo các đơn vị tăng cường quản lý công tác khám sức khỏe và triển khai thực hiện Thông tư số 22/2017/TT-BYT ngày 12/5/2017 quy định tiêu chuẩn sức khỏe của thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và công bố cơ sở khám sức khỏe cho thuyền viên; Công văn số 941/KCB-NV ngày 13/7/2017 của Cục Quản lý khám, chữa bệnh về theo dõi, khám, chữa bệnh Sốt xuất huyết Dengue theo đúng hướng dẫn.

Ban hành Quyết định cho phép BVĐK Tiên Hải và BVĐK Quỳnh Phụ được thực hiện khám chữa bệnh HIV/AIDS; Quyết định 426/QĐ-SYT ngày 22/8/2017 của Sở Y tế về quy định về chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp đối với viên chức, người lao động trong các đơn vị y tế.

Phối hợp với Bệnh viện Nhi Trung ương, Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel tổ chức chương trình khám sàng lọc tim mạch cho trẻ em từ 0 đến 16 tuổi trên địa bàn toàn tỉnh; kết quả 4078 trẻ được khám sàng lọc, phát hiện 589 trẻ nghi ngờ bệnh lý tim mạch, 281 trẻ có bệnh lý tim mạch và 51 trẻ mắc tim bẩm sinh có chỉ định phẫu thuật, đặc biệt có 01 trường hợp khám, phát hiện tim bẩm sinh đã được chuyển ngay lên Bệnh viện Nhi TW để tiến hành phẫu thuật; đồng ý cho Bệnh viện Tim Hà Nội hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật Tim mạch can thiệp tại BVĐK tỉnh Thái Bình theo như các điều khoản về việc hỗ trợ, chuyển giao kỹ thuật trong khám chữa bệnh.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn công tác phòng, chống điều trị bệnh sốt xuất huyết Dengue, viêm não Nhật Bản, ho gà, chân tay miệng; kế hoạch tập huấn “Tiêu chí đánh giá mức chất lượng phòng xét nghiệm y học” ban hành kèm theo Quyết định số 2429/QĐ-BYT ngày 12/6/2017 của Bộ Y tế; kế hoạch tập huấn về sự cố y khoa, an toàn người bệnh và thành lập mạng lưới báo cáo, quản lý sự cố y khoa cho các đơn vị.

Tổ chức Hội nghị với các đơn vị và tổng hợp các ý kiến tham gia vào các văn bản hướng dẫn thanh toán khám chữa bệnh BHYT và đề xuất sửa đổi bổ sung Thông tư 37/2015/TTLT-BYT-BTC; tăng cường chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh BHYT thực hiện gửi dữ liệu chi tiết thanh toán BHYT khi người bệnh kết thúc lần khám bệnh, đợt điều trị ngoại trú hoặc nội trú hàng ngày đảm bảo đầy đủ thông tin và chuẩn hóa theo danh mục dùng chung của Bộ Y tế.

Tổ chức tuyên truyền và thực hiện Thông tư số 02/2017/TT-BYT ngày 15/3/2017 của Bộ Y tế và Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND tỉnh quy định về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT, chi trả từ 01/10/2017.

Ngày 16/11/2017, Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 656/QĐ-SYT về thành lập mạng lưới quản lý và báo cáo sự cố y khoa.

Chỉ đạo các đơn vị tổ chức rà soát các chỉ tiêu kế hoạch và đánh giá kết quả hoạt động Bệnh viện năm 2017 theo Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam (phiên bản 2.0).

Tổng hợp một số số liệu về khám bệnh, cấp cứu và điều trị 10 tháng năm 2017 từ các đơn vị: (*Chi tiết đính kèm*)

2.2. Vận chuyển cấp cứu và giám định y khoa

Hoạt động vận chuyển, cấp cứu người bệnh: đã vận chuyển 10.008 chuyến đảm bảo kịp thời và an toàn cho người bệnh trong đó nội tỉnh 8.648 và đi tuyến trên 1.360, các trạm cấp cứu vệ tinh đã tiếp nhận được 1.661 thông tin, trường hợp cấp cứu và chuyển tuyến; truyền máu 335 ca và chi viện kỹ thuật 66 ca.

Triển khai thí điểm mô hình chăm sóc sức khoẻ tại hộ gia đình trên địa bàn thành phố và xã Thụy Thanh, huyện Tháy Thụy làm cơ sở để đánh giá và báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian thí điểm là 01 năm (Từ ngày 01/11/2017 đến ngày 31/10/2018)

Công tác giám định y khoa: đã tổ chức khám phúc quyết giám định sức khỏe cho tổng số 3.615 đối tượng; trong đó khám giám định hữu trí cho 478 người, khám tai nạn lao động 67 người, khám giám định thương tật 91, khám chất độc hóa học Dioxine 2.174 người và khám giám định khác 805 người.

Triển khai Quyết định 784/QĐ-BYT ngày 08/3/2017 về công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ tại TTTLT 20/2016/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 30/6/2016 về hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.

Hội đồng Giám định y khoa tỉnh tăng cường trách nhiệm quản lý công tác khám, điều trị và giám định y khoa theo Công văn số 4482/BYT-KCB ngày 09/8/2017 của Bộ Y tế.

3. Công tác dược

Tổ chức tập huấn về các nội dung cơ bản của Luật Đấu thầu, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và phương pháp đánh giá hồ sơ lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho các cơ sở y tế Thái Bình năm 2017; tập huấn Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược và Nghị định số 36/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

Tham gia góp ý vào quy hoạch và phát triển dược liệu tỉnh Thái Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Ban hành Quyết định số 152/QĐ-SYT ngày 10/4/2017 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho các cơ sở y tế tỉnh Thái Bình năm 2017 và Quyết định số 192/QĐ-SYT ngày 03/5/2017 về phê duyệt đính chính, bổ sung kết quả lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc, hóa chất, vật tư y tế cho các cơ sở y tế tỉnh Thái Bình năm 2017.

Chỉ đạo các đơn vị tiến hành ký kết hợp đồng cung ứng thuốc, hóa chất và vật tư y tế với các nhà thầu trúng thầu theo đúng kết quả đã phê duyệt và cung ứng thuốc bổ sung theo Quyết định số 424/QĐ-SYT ngày 18/8/2017 về phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung ứng thuốc bổ sung năm 2017 và danh mục thuốc trúng thầu theo Thỏa thuận khung.

Triển khai kế hoạch thẩm định các cơ sở áp dụng nguyên tắc, tiêu chuẩn GPP và điều kiện kinh doanh; kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở bán lẻ thuốc trong bệnh viện.

Công tác giám sát chất lượng thuốc được thực hiện theo đúng quy định; 9 tháng, Trung tâm Kiểm nghiệm đã triển khai kiểm tra giám sát 428 cơ sở gồm 25 bệnh viện và trung tâm chuyên khoa, 25 công ty và chi nhánh, 08 trung tâm dược, 347 nhà thuốc, quầy thuốc và đại lý thuốc, 21 cơ sở kinh doanh mỹ phẩm và 03 cơ sở khác. Đã kiểm nghiệm được 818 mẫu (tân dược 442 mẫu, thực phẩm chức năng 155 mẫu, mỹ phẩm 76 mẫu, dược liệu 53 mẫu, đông dược 85 mẫu và 07 mẫu khác); trong đó đã phát hiện 30 mẫu kém chất lượng (tân dược 05 mẫu, thực phẩm chức năng 14 mẫu, dược liệu 02 mẫu, mỹ phẩm 09 mẫu); kiểm tra, giám sát và phát hiện 12 cơ sở có thuốc vi phạm quy chế với tổng số 34 loại thuốc và mỹ phẩm.

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch sử dụng thuốc, hóa chất, vật tư y tế năm 2018-2019; trình UBND tỉnh về kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung ứng hóa chất, vật tư y tế bổ sung năm 2017.

4. Công tác kế hoạch - tài chính, trang thiết bị và công trình y tế

Phối hợp với Sở Tài chính tổ chức thẩm tra, xét duyệt quyết toán năm 2016 cho các đơn vị; hướng dẫn các đơn vị xây dựng dự toán ngân sách 2018 theo Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh về lập kế hoạch tài chính 3 năm (2018-2020) và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; tổng hợp, báo cáo về nhu cầu, nguồn kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 47/2017/NĐ-CP và danh mục trang thiết bị chuyên dùng của ngành.

Tổ chức báo cáo UBND tỉnh về điều chỉnh quy hoạch và xây dựng tập trung một số đơn vị y tế tuyến tỉnh; phối hợp với Công ty Viễn thông Quân đội- Chi nhánh Thái Bình khảo sát, nghiên cứu lắp đặt và triển khai hệ thống Camera giám sát tại các bệnh viện; với Tập đoàn công nghệ VIETSENS thí điểm thực hiện phần mềm quản lý bệnh viện.

Phối hợp các cơ quan liên quan trong đảm bảo an ninh, trật tự khu vực BVĐK tỉnh, Bệnh viện Phụ sản và Bệnh viện Nhi; chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 04/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật tư, hàng hóa sản xuất trong nước trong công tác đấu thầu các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn Nhà nước.

Trình Bộ KH&ĐT phê duyệt chủ trương đầu tư và đẩy nhanh tiến độ Dự án "Tăng cường hệ thống y tế tuyến tỉnh" tại Thái Bình giai đoạn 2017-2020.

Trình và được UBND tỉnh về ký Thỏa thuận tài trợ dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện cho Khu TTYT tỉnh theo Quyết định số 147/QĐ-BYT; Thỏa thuận tài trợ số 77/BYT-TTTT ngày 19/7/2017; Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 về hỗ trợ tiền ăn cho bệnh nhân nghèo tâm thần điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần; Quyết định số 1536/QĐ-UBND ngày 16/6/2017 về phân bổ kinh phí từ nguồn Chương trình mục tiêu địa phương cho tăng cường cơ sở vật chất cho một số đơn vị y tế năm 2017; Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 07/8/2017 về quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT trong các cơ sở y tế công lập và Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 13/9/2017 về phân bổ kinh phí dự phòng hỗ trợ cho y tế thôn, tổ dân số kiêm thêm nhiệm vụ của cộng tác viên dân số.

Tham gia Dự thảo "Quy hoạch mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập đến năm 2020, tầm nhìn 2030 tỉnh Thái Bình; tham gia ý kiến thẩm định với Sở KHĐT về báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng nhà đặt máy xạ trị và các hạng mục phụ trợ cho khu xạ trị của BVĐK tỉnh và được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/5/2017; tham mưu đề nghị của Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ y tế Thái Bình về đầu tư xây dựng nhà điều trị 5 tầng tại BVĐK tỉnh; tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng phòng khám đa khoa tư nhân Đại Dương (Tiền Hải) của Công ty TNHH KCB Đại Dương và báo cáo ĐTXD đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn Dự án đầu tư xây dựng Khoa phẫu thuật - Bệnh viện Mắt; thẩm định hồ sơ đề xuất của Công ty CP cấp nước Hoàng Diệu.

Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và trình HĐND tỉnh về kiện toàn và cấp kinh phí hoạt động cho các cộng tác viên dân số; về kết quả thực hiện khám chữa bệnh theo yêu cầu tại một số đơn vị và phương hướng phát triển trong thời gian tới; tham mưu thực hiện đề án vay vốn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam của Bệnh viện Nhi; tham gia đoàn kiểm tra về xây dựng cơ bản đối với một số bệnh viện tuyến huyện; Trình UBND tỉnh về phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình Dân số - KHHGĐ từ nguồn chương trình Y tế - Dân số.

Tổng hợp trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 4-HĐND tỉnh khóa XVI phục vụ cho Kỳ họp thứ 5.

Tổng hợp, báo cáo Sở TNMT về tình hình triển khai đề án tổng thể xử lý chất thải y tế giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, về xây dựng và triển khai các dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo, đầu tư mới các công trình xử lý chất thải y tế nguy hại; tổng hợp, trình Sở Xây dựng về thẩm định, phê duyệt điều chỉnh tổng mặt bằng xây dựng BVĐK Thành phố tại khu TTYT tỉnh.

5. Công tác tổ chức cán bộ

Công tác kiện toàn cán bộ lãnh đạo, quản lý của một số đơn vị và cơ quan Sở Y tế được thực hiện quy trình, thủ tục theo đúng quy định hiện hành.

Báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về thực hiện chính sách pháp luật về cải cách tổ chức bộ máy HCNN giai đoạn 2011-2016; tổ chức ký kết Chương trình công tác giữa Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh và Sở Y tế 2017-2020.

Báo cáo UBND tỉnh về tổng kết 10 năm thi hành Luật Bình đẳng giới và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ năm 2017.

Tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ về nhu cầu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III; về nâng bậc lương trước thời hạn cho 57 cán bộ, công chức, viên chức.

Tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh ủy về quy trình, kết quả bổ nhiệm chức danh trưởng phòng và tương đương của các đơn vị trực thuộc giai đoạn 2013-2016; tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ về thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính tổ chức hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2011-2016 và về tình hình thực hiện chính sách, pháp luật hành chính công giai đoạn 2011-2017.

Trình và được UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1620/QĐ-UBND và Quyết định 1621/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 về xếp hạng II đối với BVĐK Hưng Hà và BVĐK Thái Thụy; Quyết định số 1636/QĐ-UBND ngày 23/6/2017 về đổi tên Bệnh viện Lao-bệnh Phổi thành Bệnh viện Phổi; ban hành Quyết định thành lập Trung tâm Ung bướu thuộc BVĐK tỉnh (Quyết định số 212/QĐ-SYT ngày 12/5/2017) theo sự đồng ý của UBND tỉnh.

Trình đề nghị Bộ Y tế xét tặng Bằng khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức triển khai Dự án PHCN tại cộng đồng cho nạn nhân chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh tại Việt Nam giai đoạn 2014-2016; xét khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện phong trào vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn 2012-2017; Quyết định số 130/QĐ-K2ĐT ngày 02/10/2017 về cấp mã số đào tạo liên tục cho Trung tâm Da liễu tỉnh; Bộ Y tế ban hành Quyết định số 4568/QĐ-BYT ngày 16/10/2017 về tặng Kỷ niệm chương “Vì sức khỏe nhân dân” cho 29 cá nhân trong ngành, số 4507/QĐ-BYT ngày 04/10/2017 về tặng bằng khen cho 03 tập thể và 15 cá nhân của BV Nhi.

Tổ chức Hội nghị và hoàn thiện, chuẩn bị báo cáo UBND tỉnh về nội dung và lộ trình thực hiện Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV về Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; tổ chức xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Tim mạch thuộc BVĐK tỉnh.

Tham mưu ban hành Quyết định số 188/QĐ-SYT ngày 25/4/2017 về quy định bổ nhiệm, luân chuyển, điều động và biệt phái cán bộ làm việc tại cơ quan thuộc Sở Y tế quản lý.

Phối hợp Sở Nội vụ thống nhất một số nội dung về tỷ lệ cơ cấu bộ phận và trình độ chuyên môn đối với người làm việc tại Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - KHHGĐ huyện, thành phố và Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

Thông báo trúng tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp năm 2017 cho 87 viên chức; tổ chức tập huấn về nhập hồ sơ viên chức trên hệ thống phần mềm năm 2017; thông báo cho các đơn vị về danh sách cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo về xây dựng Đảng và quản lý nhà nước phục vụ kỳ thi viết năm 2017.

6. Công tác quản lý hành nghề y dược

Thẩm định và cấp 8.644 chứng chỉ hành nghề, trong đó 2.087 chứng chỉ hành nghề dược, 6.557 chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; 1.453 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc và cấp 667 giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

Tổ chức tập huấn Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề, đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh đồng thời với hướng dẫn sử dụng Hệ thống phần mềm QLQG đăng ký cấp phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; chỉ đạo một số đơn vị vận chuyển người bệnh triển khai thực hiện Thông tư số 27/2017-TT-BYT ngày 28/6/2017 của Bộ Y tế về quy định tiêu chuẩn và sử dụng xe ô tô cứu thương.

Đồng ý cho Đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo do Báo Pháp luật và Xã hội tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ thiện, biếu thuốc cho các đối tượng được hưởng chế độ chính sách của nhà nước và tặng quà cho trạm y tế xã Đông Phong (Đông Hưng) và Thái Phúc (Thái Thụy); đoàn khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo của Bệnh viện Mắt Hà Nội cơ sở 2 khám bệnh, chữa bệnh, tư vấn các bệnh về mắt và cấp thuốc miễn phí tại huyện Quỳnh Phụ, Vũ Thư;

Phối hợp phòng PA83 Công an tỉnh tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra về hành nghề y tế trên địa bàn tỉnh năm 2017.

Dự thảo công khai thủ tục hành chính lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh theo Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và lĩnh vực được theo Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.

7. Công tác truyền thông-giáo dục sức khỏe

Nhiều tin, bài về các hoạt động nổi bật trong ngành, cung cấp kiến thức hướng dẫn nhân dân cách phòng, chống dịch bệnh, các bệnh mãn tính không lây, phòng chống các bệnh mới nổi, cách bảo vệ và nâng cao sức khỏe,... đã được đăng tải thường kỳ trên Đài PTTH, Báo Thái Bình, bản tin sức khỏe tỉnh,...

100% trạm y tế có tổ hoặc cán bộ phụ trách truyền thông; 100% số thôn, xóm, tổ dân phố có cộng tác viên truyền thông giáo dục sức khỏe.

Tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống tác hại thuốc lá tỉnh tổ chức lễ mít tinh phát động hưởng ứng ngày Thế giới không thuốc lá và Tuần lễ Quốc gia không thuốc lá từ 25-31/5/2017 với sự tham dự của Bộ Y tế, Quỹ phòng chống tác hại thuốc lá, các cơ quan Báo Đài Trung ương, các ngành thành viên Ban chỉ đạo CSSKND tỉnh và các sở, ban, ngành, các tổ chức Chính trị xã hội và các Hội nghề nghiệp...

Phối hợp trình và được Ban Chỉ đạo phòng chống tác hại thuốc lá tỉnh phê duyệt Kế hoạch phòng, chống tác hại thuốc lá tỉnh năm 2017-2018.

Trong 9 tháng vừa qua, hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe đã biên tập, xuất bản và cấp phát đến y tế thôn 29.700 cuốn bản tin Sức khỏe hàng tháng với nội dung phản ánh về các hoạt động y tế nổi bật trong quý và các bài phổ biến kiến thức giúp người dân nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi có lợi cho sức khỏe; in, cấp phát 140.000 tờ rơi (75.000 tờ về sốt xuất huyết và Zika), 200 khẩu hiệu và 126 pano, áp phích tuyên truyền về tác hại của thuốc lá, luật phòng chống tác hại của thuốc lá; sản xuất 150 pano, áp phích tuyên truyền về ATVSTP, sốt xuất huyết, bệnh tay chân miệng, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính...

8. Công tác thanh tra, tiếp dân và thông tin đường dây nóng

9 tháng năm 2017, qua thông tin đường dây nóng, Sở Y tế đã tiếp nhận 35 cuộc gọi qua đường dây nóng của ngành và 20 cuộc gọi qua đường dây nóng của Sở Y tế liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh, cấp cứu, bảo hiểm y tế; các ý kiến đã được xem xét, xác minh giải quyết kịp thời.

Sở Y tế nhận tổng số 15 đơn trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế có 05 vụ việc, 10 đơn kiến nghị phản ánh đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hiện tại không có đơn tồn đọng.

9. Thực hiện Tiêu chí Quốc gia về y tế cơ sở

Số xã đạt bộ tiêu chí đến hết 31/12/2017 là 269/286 xã đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế (94,1%). Đến hết tháng 10/2017, có thêm 06 xã đăng ký phúc tra chuẩn năm 2017. Số xã dự kiến đạt chuẩn đến hết năm 2017 là 274 xã, ước đạt 95,8%.

10. Một số công tác khác

Tổng hợp, báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Thông tư Liên tịch 48/2014/TT-BYT-BTNMT về bảo vệ môi trường tại các cơ sở y tế; về kết quả Tháng hành động về An toàn, vệ sinh lao động năm 2017.

Phối hợp tham gia triển khai cuộc kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 25/7/2006 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng “Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3”; tổ chức thực hiện mức thu phí, lệ phí trong lĩnh vực y tế; hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia về nước sạch và Vệ sinh môi trường năm 2016 (29/4 - 6/5) với chủ đề với chủ đề "**Nước sạch và vệ sinh môi trường vì sự phát triển toàn diện của trẻ**"; hưởng ứng các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh Liệt sỹ theo Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 21/4/2017 của UBND tỉnh; ban hành Công văn số 632/SYT-VP ngày 22/8/2017 về việc hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam 09/11/2017.

Hỗ trợ kinh phí xây dựng nông thôn mới năm 2017 cho trạm y tế xã Thái Thành (Thái Thụy) 30 triệu đồng và 20 triệu đồng cho trạm y tế xã Bạch Đằng (Đông Hưng).

Tổ chức thành công Đại hội Điều dưỡng tỉnh nhiệm kỳ 2017-2022 và Đại

hội Thể dục Thể thao ngành Y tế lần thứ IX năm 2017.

Chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai kế hoạch đảm bảo công tác y tế và an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ trong dịp nghỉ Lễ Quốc khánh 02/9.

Triển khai các hoạt động tham gia hưởng ứng tháng cao điểm “Vì người nghèo”; “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới” năm 2017 tại tất cả các đơn vị theo chủ đề “Chung tay chấm dứt bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái” từ 15/11-15/12/2017.

Tham gia, góp ý với Sở Nội vụ về dự thảo Quyết định ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; về dự thảo đề án xây dựng phương pháp đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

11. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu: (*Phụ lục 1,2,3,4*).

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2017

I. BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

1. Cơ hội

Năm 2018 là năm thứ ba thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và Nghị quyết số 20/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016-2020. Là năm đầu tiên thực hiện các Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu BCHTW khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu BCHTW khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.

Đảng, Quốc hội, Chính phủ ngày càng quan tâm đến ngành y tế, xác định rõ vai trò quan trọng của sức khỏe trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, coi đầu tư cho y tế là đầu tư trực tiếp cho phát triển bền vững.

Hệ thống pháp luật liên quan đến chăm sóc sức khỏe ngày càng được hoàn thiện; nhiều Luật, Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư hướng dẫn của các Bộ đã được ban hành, tạo hành lang pháp lý rõ ràng, minh bạch cho quá trình xây dựng và phát triển hệ thống y tế.

Tổ chức mạng lưới y tế đã dần ổn định và hoạt động theo hệ thống đồng bộ, là điều kiện để phát triển trong thời gian tới.

Nhận thức và sự tham gia của người dân, các cấp ủy Đảng, Chính quyền vào công tác chăm sóc sức khỏe ngày càng sâu rộng, sự phối hợp liên ngành trong chăm sóc sức khỏe ngày càng chặt chẽ và hiệu quả.

2. Khó khăn, thách thức

Nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân ngày càng tăng cả về số lượng và chất lượng; mô hình bệnh tật thay đổi, một số bệnh truyền nhiễm có xu hướng quay trở lại, các bệnh không truyền nhiễm, tai nạn thương tích ngày càng tăng, các dịch bệnh mới, bệnh lạ diễn biến khó lường; các yếu tố tác động xấu đến sức khỏe ngày càng gia tăng như môi trường, biến đổi khí hậu, lối sống...

Khả năng đáp ứng của ngành y tế vẫn còn hạn chế, nhiều cơ sở y tế xuống cấp; trang thiết bị cũ, lạc hậu, không đồng bộ nhất là đối với tuyến huyện và tuyến xã; cán bộ y tế còn thiếu, trình độ chưa cao, cơ cấu và phân bổ cán bộ y tế mất cân đối chưa đáp ứng được nhu cầu CSSK của nhân dân; chi tiêu công cho y tế còn thấp; chính sách mới về bảo hiểm y tế và sự thay đổi của khung giá viện

phí, sự đổi mới của một số cơ chế chính sách ngành chưa theo kịp xu hướng phát triển...

Thách thức trong việc xây dựng một hệ thống y tế theo hướng công bằng và hiệu quả trong bối cảnh nền kinh tế thị trường với nhiều chính sách tác động đa chiều đến y tế, sự phân hóa giàu nghèo ngày càng tăng.

Đảm bảo cân bằng giữa phát triển y tế cơ sở, chăm sóc sức khỏe ban đầu để mọi người dân được hưởng dịch vụ y tế cơ bản có chất lượng với việc phát triển y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao để nâng cao trình độ và chất lượng dịch vụ y tế Việt Nam trong bối cảnh chi tiêu công cho y tế còn thấp.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu chung:

Củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, không để các dịch bệnh lớn xảy ra; tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp để nâng cao chất lượng khám, điều trị và chất lượng các dịch vụ y tế; tăng cường đầu tư xây dựng và nâng cấp các bệnh viện và trạm y tế ở những địa bàn khó khăn, đầy mạnh và nâng cao chất lượng khám bệnh BHYT tại tuyến y tế cơ sở; tăng cường thanh tra, kiểm tra chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm... và triển khai các hoạt động khác nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và chỉ tiêu y tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Quản lý nhà nước

- Phối hợp tham mưu ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu BCHTW khoá XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương ban hành Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu BCHTW khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới.

- Phối hợp tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Quy hoạch phát triển sự nghiệp y tế Thái Bình đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

- Tiếp tục triển khai việc điều chỉnh quy hoạch một số đơn vị y tế: Tập trung các đơn vị có cùng chức năng tại vị trí của Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh gồm: Trung tâm kiểm soát bệnh tật của tỉnh (Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm sức khoẻ sinh sản, Trung tâm truyền thông giáo dục sức khoẻ), Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc – Mỹ phẩm – Thực phẩm và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm. Quy hoạch Bệnh viện đa khoa Thành phố, Bệnh viện Da liễu và Trung tâm cấp cứu 115.

2.2. Y tế dự phòng

- Không để dịch bệnh lớn xảy ra, không có người tử vong do bệnh dịch;

- Duy trì triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế; tập trung cho các lĩnh vực Phong, Lao, Tâm thần, phòng chống HIV/AIDS, An toàn vệ sinh thực phẩm và Dân số-Kế hoạch hóa gia đình;

- Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho các trạm y tế xã để đạt chỉ tiêu 100% số xã đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế xã (tăng gần 5% so với năm 2017); tiếp tục mở rộng và triển khai có hiệu quả công tác khám chữa bệnh BHYT tại tuyến xã và thu trạm xá phí.

2.3. Khám chữa bệnh

- Nâng cao chất lượng phục vụ người bệnh; tăng cường cải cách thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh, phấn đấu giảm 20% thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh;

- Giảm trên 5% lượng chuyển tuyến tới bệnh viện tuyến trên so với 2017;

- 100% các cơ sở khám chữa bệnh thực hiện quản lý và cải tiến chất lượng bệnh viện;

- Thành lập một số Trung tâm chuyên ngành: Trung tâm Tim mạch, Trung tâm Huyết học truyền máu,...

- Tăng cường đào tạo chuyên môn kỹ thuật trong khám chữa bệnh, tập trung 05 chuyên khoa thực hiện bởi các Bệnh viện vệ tinh;

- Tiếp tục phát triển và thực hiện có hiệu quả lĩnh vực xã hội hóa trong điều trị và chăm sóc người bệnh ở một số bệnh viện tuyến tỉnh;

3. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu năm 2018: (Chi tiết tại Phụ lục 1)

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

3.1. Cung ứng dịch vụ y tế

3.1.1. Công tác YTDP, các CTMT và y tế cơ sở

Củng cố và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế dự phòng và y tế cơ sở, triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu về y tế như DS-KHHGD, ATTP, PC HIV/AIDS:

- Xây dựng các kế hoạch phòng chống dịch chủ động nhằm tăng cường khả năng đáp ứng với mọi tình huống, đảm bảo đáp ứng kịp thời, hiệu quả công tác y tế trong phòng chống dịch, bệnh; đảm bảo 100% bệnh, dịch mới phát sinh được phát hiện sớm và xử lý bao vây, dập dịch kịp thời; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều phối thường xuyên các hoạt động phòng, chống dịch chủ động tại các bệnh viện và tại cộng đồng; đặc biệt chú trọng đối với các bệnh dịch thường có nguy cơ bùng phát thành dịch như như sốt xuất huyết, tay chân miệng, viêm não do vi rút,...; xử lý triệt để các điểm có bệnh nhân mắc các bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định của Bộ Y tế; tập trung cho công tác vệ sinh môi trường, xử lý triệt để các vật phế thải, nơi ứ đọng, vật chứa nước trong từng hộ gia đình, công sở để cắt đứt nguồn phát sinh bọ gậy của muỗi vằn truyền bệnh.

- Tập trung chỉ đạo các hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh, chú trọng công tác giám sát dịch chủ động tại các bệnh viện và tại cộng đồng; xử lý triệt để các điểm có bệnh nhân mắc các bệnh truyền nhiễm theo đúng quy định của Bộ Y tế;

- Tiếp tục duy trì triển khai có hiệu quả các chương trình về phòng chống các bệnh không nhiễm trùng như cao huyết áp, đái tháo đường, tai nạn, thương tích, các bệnh xã hội, bệnh nghề nghiệp và các bệnh do lối sống không lành mạnh như nghiện ma tuý, nghiện rượu... Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình y tế, nhất là chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu của tỉnh;

- Tổng hợp, báo cáo kết quả để làm căn cứ xây dựng kế hoạch giám sát trọng điểm HIV lồng ghép hành vi năm 2018 và công tác tư vấn xét nghiệm. Rà soát, tổng hợp danh sách nhiễm HIV/AIDS tại các địa phương có nhu cầu cấp thẻ BHYT. Không chê lây nhiễm HIV, bệnh lao và bệnh dịch nguy hiểm khác,...

- Tăng cường đầu tư phát triển cho cho mạng lưới y tế cơ sở về cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo nhân lực; triển khai và phấn đấu đạt chỉ tiêu thực hiện Tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

- Phối hợp các ngành liên quan duy trì và đẩy mạnh các hoạt động vệ sinh môi trường, xây dựng và sử dụng công trình nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh; thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý rác thải, trong đó có rác thải y tế; tăng cường công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh lao động, vệ sinh các khu công nghiệp và làng nghề.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp góp phần duy trì kết quả thực hiện Mục tiêu Thiên niên kỷ về y tế và tiến tới triển khai thực hiện Mục tiêu Phát triển bền vững về y tế và các Mục tiêu liên quan y tế (SDG 3, SDG 2 và SDG 6) giai đoạn 2015-2030.

3.1.2. Công tác khám, chữa bệnh

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và giảm tải bệnh viện:

- Duy trì thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác KB, CB; đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 06/2007/CT-BYT về nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân và Chỉ thị số 05/CT-BYT về tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng KB, CB sau khi điều chỉnh giá dịch vụ y tế;

- Thường xuyên tổ chức giáo dục y đức, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật đối với đội ngũ cán bộ y tế, nhất là trong các bệnh viện thực hiện tốt thông tư 07/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành Quy định về quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động tại các cơ sở y tế. Triển khai kế hoạch kiểm tra “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp” và công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, quản lý chất thải y tế tại một số đơn vị;

- Cải cách thủ tục hành chính, tổ chức tốt công tác đón tiếp, khám bệnh, điều trị cho người bệnh ở tất cả các tuyến; chỉ định thuốc theo phương châm: Hợp lý - An toàn - Hiệu quả, không lạm dụng xét nghiệm cận lâm sàng và dịch vụ kỹ thuật cao gây tốn kém cho người bệnh;

- Điều chỉnh phân tuyến kỹ thuật theo hướng mở rộng dịch vụ ở tuyến dưới; chú trọng đầu tư phát triển kỹ thuật, đồng thời nâng cấp trang thiết bị để triển khai các kỹ thuật được cập nhật; tăng cường đầu tư phát triển một số kỹ thuật chuyên sâu tại các tuyến để từng bước giảm tỉ lệ chuyển tuyến với mục đích tạo điều kiện cho người bệnh tiếp cận với dịch vụ y tế có chất lượng ở nơi gần nhất, giảm áp lực tài chính cho người bệnh và gia đình;

- Tiếp tục xây dựng và kiện toàn mạng lưới báo cáo sự cố y khoa trong mạng lưới y tế toàn tỉnh góp phần phòng ngừa và giảm thiểu tối mức thấp nhất những tai biến có thể xảy ra;

- Không ngừng đổi mới, cập nhật những tiện ích mà công nghệ thông tin đem lại dựa trên các phần mềm quản lý bệnh viện, thanh toán bảo hiểm y tế để phát huy tính sáng tạo, giảm thời gian chờ đợi và tăng sự đồng bộ, nhất quán trong việc kiểm soát thông tin, công tác thống kê báo cáo tình hình khám chữa bệnh chính xác, kịp thời;

- Chú trọng đầu tư phát triển kỹ thuật, đồng thời nâng cấp trang thiết bị để triển khai các kỹ thuật được cập nhật; tăng cường đầu tư phát triển một số kỹ thuật chuyên sâu tại các tuyến;

- Thực hiện nghiêm túc các quy trình kỹ thuật và quy chế chuyên môn do Bộ Y tế ban hành, nâng chất lượng các dịch vụ kỹ thuật;

- Duy trì triển khai có hiệu quả công tác khám, chữa bệnh BHYT tại tuyến cơ sở (xã, phường, thị trấn). Rà soát việc thực hiện bộ tiêu chí đánh giá giai đoạn 2017-2020 để thống kê tỉ lệ xã đạt chuẩn về y tế;

- Đẩy nhanh áp dụng Quản lý chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện theo hướng dẫn tại Thông tư 19/2013/TT-BYT của Bộ Y tế; thí điểm triển khai mô hình quản lý và cải tiến chất lượng bệnh viện theo Tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc các tiêu chuẩn khác phù hợp;

3.1.3. Y dược học cổ truyền và phục hồi chức năng

Tiếp tục triển khai thực hiện Chính sách quốc gia về y dược học cổ truyền; triển khai dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện y dược học cổ truyền theo Quyết định số 362/QĐ-TTg ngày 11/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Đầu tư xây dựng, nâng cấp hệ thống bệnh viện y học cổ truyền toàn quốc giai đoạn 2014 – 2025.

Đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho các nạn nhân chất độc hóa học dioxin hiệu quả và thiết thực hơn để từng bước thực hiện thắng lợi Quyết định số 651/QĐ-TTg, ngày 01/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai lồng ghép các hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe và PHCN cho người

khuyết tật nói chung và nạn nhân chất độc hóa học do Mỹ sử dụng trong chiến tranh ở Việt Nam nói riêng.

Tăng cường công tác đào tạo cán bộ chuyên ngành PHCN, YHCT ở các cấp trình độ như kỹ thuật viên, điều dưỡng, bác sĩ chuyên khoa định hướng, bác sĩ chuyên khoa cấp I, cấp II, thạc sỹ...; củng cố và kiện toàn mạng lưới các cơ sở PHCN, YHCT phù hợp với quy hoạch phát triển của ngành và quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; tăng cường hoạt động phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật và phát triển PHCN dựa vào cộng đồng.

3.2. Dược và trang thiết bị y tế

Tăng cường thanh tra, kiểm tra quản lý chặt chẽ về giá thuốc và chất lượng thuốc chữa bệnh; củng cố, nâng cao vai trò và tổ chức hoạt động của hội đồng thuốc và điều trị ở tất cả các cơ sở khám chữa bệnh.

Tiếp tục tổ chức đấu thầu cung ứng thuốc tập trung cho các đơn vị y tế công lập; thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát quản lý chất lượng thuốc; đảm bảo cung ứng thuốc, sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả...

Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống sản xuất, kinh doanh, cung ứng thuốc; thực hiện lộ trình đạt GPs theo quy định của Bộ Y tế.

Đầu tư nâng cấp trang thiết bị cho các đơn vị, quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả các trang thiết bị hiện có, thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa các trang thiết bị theo quy định.

3.3. Tài chính và đầu tư y tế

Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Ngoài nguồn NSNN, huy động tài chính bổ sung bằng việc tổ chức tốt việc thu một phần viện phí, BHYT, phí và lệ phí theo quy định của Pháp luật; thu hút các nguồn tài trợ, nguồn xã hội hóa và các nguồn khác.

Quản lý và sử dụng quỹ viện phí thống nhất giữa các đơn vị; thực hiện tốt chính sách khám chữa bệnh cho người nghèo, khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi theo quy định.

Tiếp tục đầu tư và hoàn thiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó tập trung vào các công trình:

- Các trạm y tế để phấn đấu đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế theo kế hoạch.
- Các bệnh viện và đơn vị chuyên ngành, chuyên khoa: ĐK tỉnh, Phụ sản, PHCN, Mắt, Y học cổ truyền, Chi cục ATTP, Trung tâm YTDP tỉnh,.....

Tiếp tục thu hút các nguồn tài chính cho các dự án đã được phê duyệt, ưu tiên tập cho xây dựng công trình BVĐK 1.000 giường tại khu Trung tâm Y tế tỉnh.

Phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính công bằng và hiệu quả; ưu tiên đầu tư cho những lĩnh vực trọng điểm, cho những chương trình có tác động rộng

đến sức khỏe và đời sống kinh tế - xã hội của cộng đồng, theo hướng đầu tư cho y tế cơ sở, y tế dự phòng, những chuyên ngành Lao, Tâm thần, YHCT, PHCN...

Công khai, minh bạch việc thu - chi phí dịch vụ y tế cho mọi người dân biết; thực hiện chính sách BHYT, phí và viện phí theo đúng quy định, tạo nguồn thu bổ sung đầu tư cho các cơ sở y tế.

Thực hiện sử dụng ngân sách đúng mục tiêu, đúng chế độ, đúng đối tượng; quản lý sử dụng chặt chẽ các nguồn kinh phí, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tài chính và hạch toán kế toán và chế độ báo cáo, kiểm tra, kiểm toán, tránh thất thoát và lãng phí....

3.4. Thông tin y tế

Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về thống kê y tế theo Chỉ thị số 07/CT-BYT của Bộ Y tế và Quyết định số 2911/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thái Bình về phân công trách nhiệm thu thập, tổng hợp chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng báo cáo thống kê y tế, đảm bảo đúng thời gian và đầy đủ số liệu theo quy định với độ chính xác cao, tăng cường công tác giám sát, kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê y tế tại các đơn vị trực thuộc.

Huy động các nguồn lực và bố trí kinh phí hợp lý cho công tác thống kê y tế; tuyển dụng cán bộ có đủ trình độ chuyên môn ghiệp vụ về thống kê y tế và duy trì sự ổn định đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin thống kê.

3.5. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và NCKH

Tham mưu cho UBND tỉnh về các chính sách tăng cường phát triển nhân lực y tế và thu hút cán bộ...; tuyển dụng đủ công chức, viên chức theo nhu cầu và phù hợp với yêu cầu của ngành, đảm bảo đủ nhân lực có trình độ cho tất cả các tuyến theo quy định; bố trí nhân lực y tế hợp lý, đủ số lượng và chất lượng.

Phát triển các kế hoạch đào tạo theo nhu cầu thực tế, tạo điều kiện khuyến khích để cán bộ, đặc biệt là đào tạo chuyên sâu, phát triển kỹ thuật; tổ chức đào tạo liên tục cho cán bộ y tế trong toàn ngành, đảm bảo mục tiêu mỗi cán bộ viên chức phải có 24 giờ được học tập trong năm.

Tiếp tục thực hiện đào tạo cán bộ theo địa chỉ, trong đó ưu tiên đào tạo bác sĩ cho tuyến xã và TTYT các huyện/thành phố; lồng ghép đào tạo và đào tạo lại cho cán bộ thông qua các chương trình y tế và dự án hợp tác quốc tế.

Phối hợp với các đơn vị có chức năng, đào tạo, nâng cao năng lực quản lý, chính trị, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị; phối hợp với một số dự án quốc tế cử cán bộ đi đào tạo ở nước ngoài, đặc biệt là lĩnh vực quản lý y tế, học tập và chuyển giao kỹ thuật.

Đẩy mạnh và nâng chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong quản lý và các hoạt động chuyên môn y, dược; thực hiện chuẩn hóa đội ngũ cán bộ y tế, đặc biệt là sử dụng thành thạo các phương tiện khoa học kỹ thuật y dược hiện đại trong công tác KCB; khuyến khích và tạo

điều kiện thuận lợi trong việc cử cán bộ y tế đi đào tạo tại các trường đại học trong và ngoài nước theo chính sách Nhà nước đã ban hành.

3.6. Xã hội hóa và hợp tác quốc tế

Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa công tác y tế theo tinh thần Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP và Đề án số 01/ĐA-UBND của UBND tỉnh Thái Bình.

Tiếp nhận và triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án quốc tế đang triển khai; tăng cường các hoạt động hợp tác Quốc tế với CHLB Đức (KfW), Nhật Bản (JICA), Ngân hàng Thế giới (WB) và các Tổ chức phi chính phủ...

Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thành lập thêm các bệnh viện, phòng khám đa khoa, chuyên khoa, phấn đấu đến hết năm 2018 số giường bệnh ngoài công lập đạt 525 (*hiện có 475 giường bệnh*) góp phần cùng y tế công lập đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh ngày càng cao của nhân dân; nghiên cứu, tham mưu đề xuất thí điểm thực hiện mô hình PPP trong lĩnh vực khám chữa bệnh.

Phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan xây dựng các chương trình, hoạt động liên ngành nhằm thu hút các nguồn lực của Nhà nước và nhân dân phục vụ công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tăng cường hợp tác quốc tế, huy động tối đa các nguồn hỗ trợ từ Trung ương, từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3.7. Nâng cao hiệu quả của công tác TT-GDSK

Tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp để tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc các cấp, các tổ chức xã hội, cộng đồng và mỗi người dân trong CSSKND.

Kiện toàn tổ chức và nâng cao năng lực của hệ thống truyền thông-giáo dục sức khỏe trong ngành từ tỉnh đến cơ sở.

Tăng cường hợp tác, trao đổi với các tỉnh bạn, với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về thông tin, tài liệu, ấn phẩm, chia sẻ kinh nghiệm lĩnh vực y tế.

3.8. Tăng cường năng lực quản lý ngành và cải cách hành chính y tế

Cải thiện năng lực và chất lượng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch y tế các tuyến; thường xuyên theo dõi, giám sát và đánh giá để sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nhằm thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực.

Tiếp tục kiện toàn hệ thống thanh tra y tế đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng; nâng cao hiệu lực hoạt động công tác thanh tra.

Tăng cường sự phối hợp liên ngành, liên cấp trong các hoạt động y tế và trong triển khai các pháp luật, chính sách y tế cơ bản.

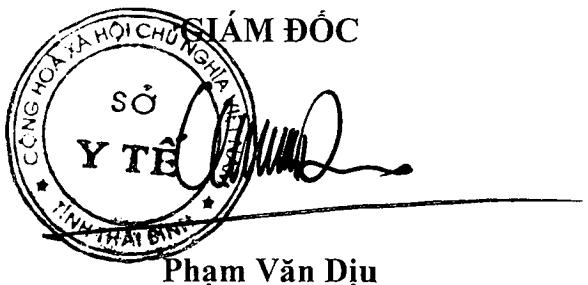
V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017 VÀ ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC NĂM 2018.

(Chi tiết tại phụ lục 4,5 đính kèm)

Trên đây là báo cáo của Sở Y tế về kiểm điểm chỉ đạo điều hành chương trình công tác năm 2017, nhiệm vụ trọng tâm và đăng ký chương trình công tác năm 2018.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Lưu: VT, KHTC.



Phụ lục 1:

**ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU Y TẾ NĂM 2017
VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH NĂM 2018**

Số TT	Chỉ số	Năm 2017		Kế hoạch 2018
		Kế hoạch	Thực hiện	
Chỉ tiêu đầu vào				
1	Số Bác sỹ/10.000 dân	> 9,0	11,8	> 9,0
2	Tỷ lệ xã có NHS trung cấp trở lên hoặc YSSN (%)	100	100	100
3	Tỷ lệ thôn, xóm có NVYT hoạt động (%)	100	100	100
4	Giường bệnh/10.000 dân	32,5	31,1	33
Chỉ tiêu hoạt động				
5	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đủ mũi (%)	99,9	99,9	99,9
6	Tỷ lệ xã đạt TCQG về y tế (%)	> 97,0	95,8	98
7	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT (%)	83,8	85,7	88,0
8	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được xử lý (%)	100	100	100
Chỉ tiêu đầu ra				
9	Tỷ số chết mẹ/100.000 ca đẻ sống	< 25	0	< 25
10	Tỷ suất tử vong TE < 1 tuổi (%)	< 8,0	3,3	< 8,0
11	Tỷ suất tử vong TE < 5 tuổi (%)	< 9,0	5,0	< 9,0
12	Mức giảm tỷ lệ sinh (%)	0,1	0,1	0,1
13	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên (%)	< 0,8	0,64	< 0,8
14	Tỷ số giới tính khi sinh (trẻ trai/gái)	< 110	113,0	< 113
15	Tỷ lệ TE < 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng/tuổi) (%)	< 13	13,0	< 13
16	Tỷ lệ nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng	< 0,2	0,18	< 0,2
17	Số bệnh nhân Lao được phát hiện (AFB+)	940	9945	940

Phụ lục 3:

ƯỚC THỰC HIỆN KINH PHÍ NGÀNH NĂM 2017

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Nội dung	Dự toán giao	Ước thực hiện	So dự toán (%)
I	Ngân sách cấp	218.295.490	218.295.490	100,0
1	Chi Quản lý nhà nước	10.240.592	10.240.592	100,0
2	Chi Sự nghiệp	167.796.298	167.796.298	100,0
3	Chi CTMT	11.945.000	11.945.000	100,0
4	Chi Mua sắm TTBYT	28.313.600	28.313.600	100,0
5	Chi XDCB			
6	Chi Vốn đối ứng dự án ODA, NGO			
II	Thu sự nghiệp	550.440.000	1.299.432.000	236,1
1	Thu viện phí	550.440.000	1.299.432.000	236,1
	Tổng cộng:	768.735.490	1.517.727.837	197,4

Phụ lục 04:
Bao cáo kết quả triển khai thực hiện chương trình công tác năm 2017

Số TT	Tên công việc	Tình hình thực hiện				Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành	Xin chuyển sang năm 2018	
I	Có trong Quyết định số 4125/QĐ-UBND ngày 30/12/2016					
1	Đề án quy hoạch lại một số đơn vị y tế tuyến tỉnh		X			
2	Quy hoạch phát triển tổng thể hệ thống y tế tỉnh Thái Bình đến năm 2030				X	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do chuyển 2018: Quy hoạch phát triển tổng thể hệ thống Y tế Việt Nam đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 chưa được phê duyệt - Cấp trình: UBND tỉnh - Thời gian báo cáo: tháng 10/2018
3	Đề án chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Sở Y tế theo Thông tư liên tịch số 51/TTLT-BYT-BNV ngày 15/12/2015	X (Báo cáo trong tháng 11/2017)				
4	Đề án thành lập Bệnh viện Da liễu				X	<ul style="list-style-type: none"> - Cấp trình: UBND tỉnh - Thời gian báo cáo: Tháng 4/2018
5	Thành lập Trung tâm Tim mạch trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh	X (Báo cáo trong tháng 11/2017)				
II	Báo cáo bổ sung năm 2017					
1	điều chuyển và quy hoạch lại Bệnh		X			

Số TT	Tên công việc	Tình hình thực hiện				Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành	Xin chuyển sang năm 2018	
	viện đa khoa Thành phố, Trung tâm cấp cứu 115 và Trung tâm Da liễu					
2	Thành lập Trung tâm Ung bướu trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh			X		

Phụ lục 05:
Đăng ký chương trình công tác năm 2018

Số TT	Tên công việc	Cấp trình			Thời gian	Ghi chú
		Họp UBND tỉnh	Giao ban Chủ tịch, các PCT	Chủ tịch hoặc PCT UBND tỉnh		
1	Quy hoạch phát triển tổng thể hệ thống y tế tỉnh Thái Bình đến năm 2030	X			Tháng 10 năm 2018	Chuyển từ năm 2017 sang
2	Đề án thành lập Bệnh viện Da liễu	X			Tháng 4 năm 2018	Chuyển từ năm 2017 sang
3	Đề án thành lập Trung tâm Y tế huyện, thành phố đa chức năng trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Y tế, Trung tâm Dân số - KHHGD vào BVĐK huyện, thành phố.	X			Tháng 8 năm 2018	